

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66 2022/HSST

Ngày 28 /02/ 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Phú Hợp.

Ông Đỗ Đức Dục.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Tiệp Anh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện** Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia Phiên toà: Ông Ngô Thái Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 498/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 598/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với các Bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hải K**, sinh năm 19xx; Giới tính: Nữ;

HKTT: Số 30 Cẩm Văn, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội,

Chỗ ở: Số 15 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân

tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Nhật Đ (Đã chết) và con bà Nguyễn

Thị Y; Chồng Trần Quang V (Đã chết); Con: Có 01 con sinh năm 1994; Tiền án,

tiền sự: Chưa.

Về nhân thân:

Tại Bản án số: 99/HSST ngày 24/4/2002 Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Đã được xóa án);

Tại Bản án số: 106/HSST ngày 20/02/2003 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 8 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma Ty, ra trại ngày 30/9/2008 (Tiền án đã được xóa án);

Tại Bản án số: 63/2016/HSST ngày 10/3/2016 Tòa án nhân dân quận | Đống Đa xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma Ty, ra trại ngày 01/7/2018 (Đã được xóa án);

Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/12/2020; Tạm giam ngày 17/12/2020. Hiện đang tạm giam tại trại số 01, Công an thành phố Hà Nội. Số giam 258A2/M1+2;

* **Luật sư bào chữa** cho bị cáo K: Ông **Trần Khắc Thanh**, Văn phòng luật sư APEC Việt Nam, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội Có mặt.

2. Họ và tên: **Dương Anh T**, sinh năm 1971; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Số 153/158 đường Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ học vấn:12/12 ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Văn Tiến và con bà Vũ Thị Hạnh; Vợ: Phan Thanh Huyền; Con: Có 01 con sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Về nhân thân:

Tại Bản án số: 99/2017/HSST ngày 31/05/2017 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại 01/4/2018 (Đã được xóa án);

Tại Bản án số: 108/2017/HSST ngày 12/05/1998 Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 06 cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (Đã

được xóa án).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/09/2021; Tạm giam ngày 19/09/2021. Hiện đang tạm giam tại trại số: 01, Công an thành phố Hà Nội. Số giam 3974A2 M6/2;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 8/12/2020 tổ công tác Y16/141 – Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ trước cửa số nhà 18 đường Điện Biên Phủ, phường Điện Biên Phủ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội phát hiện 01 người điều khiển xe máy vi phạm Luật giao thông đường bộ đã ra hiệu dừng xe để kiểm tra. Kết quả kiểm tra xác định người điều khiển xe máy là bị cáo Dương Anh T và người phụ nữ ngồi sau là bị cáo Nguyễn Hải K. Thu giữ trong Túi sách đeo bên người của bị cáo Nguyễn Hải K có 28 Túi nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 cân điện tử. Kết luận giám định là ma Ty loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 50,198gam, cân điện tử có dính ma Ty loại Methamphetamine. Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ của bị cáo Nguyễn Hải K 01 điện thoại Oppo, số thuê bao 0562.008.920, 01 điện thoại Samsung, có các số thuê bao 0369.163.211 và 0705.164.081; Thu giữ của bị cáo Dương Anh T 01 xe máy không có BKS, 01 điện thoại Iphone, có số thuê bao 0926.217.332. Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Hải K khai số ma Ty thu giữ là của mình, mục đích mang theo người là để bàn kiểm lời; Bị cáo Dương Anh T khai đã nhiều lần chở bị cáo Nguyễn Hải K đi bán ma Ty. Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn Hải K và bị cáo Dương Anh T không thu giữ gì.

Tài liệu có trong hồ sơ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Hải K khai: Ngày 7/12/2020 bị cáo Nguyễn Hải K đi dân khu vực Bờ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội mua 12 triệu đồng ma Ty “Đá” của người đàn ông sử dụng số điện thoại 0349.563.790. Số ma Ty này bị cáo K cắt giấu ở nhà, nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán. Sáng ngày 8/12/2020 bị cáo K cho số ma Ty

trên vào Ti sách và gọi điện cho bị cáo Dương Anh T chở đến Bệnh viện Việt Nam - Cu Ba để thăm con đang nằm viện, khi đi đến số nhà 18 đường Điện Biên Phủ, phường Điện Biên Phủ, quận Ba Đình thì bị kiểm tra và bắt giữ..

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Hải K còn khai: Bị cáo Nguyễn Hải K có quan hệ tình cảm với bị cáo Dương Anh T. Do không có việc làm ổn định và nghiện ma Ty nên bị cáo Nguyễn Hải K đã nhiều lần bán ma Ty và nhiều lần cùng với bị cáo Dương Anh T đi bán ma Ty. Cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 18/11/2020 có 01 nam giới tên Hải (Không rõ nhân thân) gọi điện hỏi mua 500.000 đồng ma Ty đá và hẹn giao ma Ty tại đầu ngõ Văn Chương giao với phố Khâm Thiên, thuộc quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, bị cáo K đồng ý. Sau đó bị cáo K gọi điện cho bị cáo Dương Anh T đến địa chỉ số 15 Thụy Khuê chở bị cáo K đi bán ma Ty. Đến điểm hẹn bị cáo T đứng ngoài còn bị cáo K vào bán cho Hải 01 Ti ma Ty với giá 500.000 đồng, xong bị cáo T chở bị cáo K về;

Lần 2: Khoảng ngày 25/11/2020 có 01 nam giới (Không rõ nhân thân) gọi điện hỏi mua 300.000 đồng ma Ty đá và hẹn giao ma Ty tại phố Đê La Thành, thuộc quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, bị cáo K đồng ý. Sau đó bị cáo K gọi điện cho bị cáo Dương Anh T đến địa chỉ số 15 Thụy Khuê chở bị cáo K đi bán ma Ty. Đến điểm hẹn bị cáo T đứng ngoài còn bị cáo K vào bán ma Ty với giá 300.000 đồng, xong bị cáo T chở bị cáo K về;

Lần 3: Ngày 5/12/2020 có 01 phụ nữ tên Thủy (Không rõ nhân thân) gọi điện hỏi mua 800.000 đồng ma Ty đá và hẹn giao ma Ty tại khu vực khách sạn Lake Sida, thuộc phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, bị cáo K đồng ý và đi một mình đến khu vực khách sạn Lake Sida bán ma Ty cho Thủy với giá 800.000 đồng.

Lần 4: Ngày 6/12/2020 có 01 đàn ông tên Tuấn (Không rõ nhân thân) gọi điện hỏi mua 300.000 đồng ma Ty đá và hẹn giao ma Ty tại khu vực ngõ 280 đường Lạc Long Quân, thuộc phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội, bị cáo K đồng ý

và đi một mình đến điểm hẹn bán ma Ty.

Ngoài ra Nguyễn Hải K còn khai đã nhiều bán ma Ty tại địa chỉ số 15 Thụy Khuê, nhưng không nhớ thời gian, số tiền và đối tượng đã mua ma Ty.

Số tiền bán ma Ty K sử dụng việc chi tiêu cá nhân, thỉnh thoảng có cho Dương Anh T từ 200.000 đ - 300.000 đ và cho T sử dụng ma Ty không lấy tiền. Ngày 8/12/2020 K mang theo 50,198gam ma Ty trong người nhưng không nói cho T biết.

2. Bị cáo **Dương Anh T** khai: Bị cáo Dương Anh T có quan hệ tình cảm với bị cáo Nguyễn Hải K, T thường xuyên chứng kiến bị cáo Nguyễn Hải K bán ma Ty cho các đối tượng nghiện bản thân bị cáo T đã 02 lần chở bị cáo Nguyễn Hải K đi bán ma Ty (Phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Hải K). Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 8/12/2020 khi T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của bị cáo Nguyễn Hải K gọi đến để chở bị cáo K vào Bệnh viện Việt Nam - Cuba để thăm con của bị cáo K. T đi xe không BKS đến địa chỉ số 15 Thụy Khuê đón K và chở đến Bệnh viện Việt Nam - Cuba, khi đi đến đường Điện Biên Phủ thì bị kiểm tra. Ngày 4/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội ra Quyết định khởi tố bị can, ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với bị cáo Dương Anh T, nhưng bị cáo Dương Anh T bỏ trốn, ngày 16/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã bắt được bị cáo Dương Anh T theo lệnh truy nã.

3. Tại Biên bản kiểm tra điện thoại có số thuê bao 0926.217.332 thu giữ của bị cáo Dương Anh T, ở phần tin nhắn với chủ tài khoản Zalo có tên “Phap Do” với nội dung:

- Phap Do nhắn: “A oi phai 36 a ah?”

- T nhắn: “Ok để anh báo k”, “E ơi nửa lệnh là bao nhiêu nhĩ”, “để nó xem đầu kia có lấy không”.

Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0349.563.790 bán ma Ty cho bị cáo Nguyễn Hải K, do bị cáo K khai không biết tên, địa chỉ nên không có cơ

sở để xác minh, làm rõ. Xác minh số điện thoại 0349.563.790 là thuê bao trả trước, đăng ký chủ thuê bao là anh Nguyễn Xuân Hội (Sinh ngày 16/9/1989, trú tại xóm Cả, xã Tốt Động, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội). Anh Nguyễn Xuân Hội khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0349.563.790, không quan biết với bị cáo Nguyễn Hải K, không mua bán trái phép chất ma Ty. Tiến hành cho bị cáo Nguyễn Hải K nhận dạng anh Nguyễn Xuân Hội qua ảnh, nhưng bị cáo Nguyễn Hải K không nhận ra ai là người đã bán ma Ty mà bị cáo K đã khai. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến số điện thoại 0349.563.790 để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với các đối tượng Hải, Thủy, Tuấn... đã mua ma Ty của bị cáo Nguyễn Hải K, nhưng do bị cáo K không khai rõ địa chỉ, nhân thân nên không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade, không BKS, số khung KRLHJA365XGY137173, số máy JA36E0655831, bị cáo Dương Anh T khai: Bị cáo làm nghề sửa xe tại 153/158 phố Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, ngày 7/12/2020 có 01 nam giới (Không biết tên, địa chỉ) mang chiếc xe máy này đến để sửa nhưng chưa lấy lại. Ngày 8/12/2020 bị cáo T đã lấy chiếc xe máy này để chở bị cáo Nguyễn Hải K đi thì bị bắt giữ. Tại bản Kết luận giám định số: 2865/KL-PC09 ngày 8/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội Kết luận: Số khung RLHJA365XGY137173, số máy JA36E0655831 là nguyên thủy. Trên cơ sở số khung, số máy xác định xe máy trên có BKS 36B6-630.23, đăng ký chủ sở hữu là Nguyễn Ngọc Thắng (Sinh năm 1998, trú tại: Xóm 2, xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa). Anh Nguyễn Ngọc Thắng khai: Anh Thắng mua và đăng chiếc xe trên năm 2018, đến tháng 6/2020 anh Thắng đã bán chiếc xe trên (Không nhớ thông tin, địa chỉ của người mua). Cơ quan điều tra đã đăng tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, nhưng đến nay chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số:465/CT-VKS-P1 ngày 15/11/2021 Viện kiểm sát nhân thành phố Hà Nội đã truy tố các Bị cáo: **Nguyễn Hải K; Dương Anh T** phạm tội *Mua bán trái phép chất ma Ty*.

Tại phiên tòa

Các Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội không có ý kiến thay đổi gì.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên Quyết định truy tố các Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hải K** từ 17 đến 18 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm s,v,r, khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Anh T** từ 7 đến 8 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo.

Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma Ty còn lại sau khi giám định, sung Ngân sách Nhà nước: Điện thoại của Bị cáo K liên quan đến việc phạm tội. Trả lại các điện thoại không liên quan đến việc phạm tội, Xe máy cho bị cáo Dương Anh T.

*** Luật sư** bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Hải K** đề nghị:

Xem xét hoàn cảnh cho bị cáo K, thành khẩn khai báo thừa nhận ngay hành vi phạm tội, bị cáo K đã giúp cơ quan điều tra kết thúc vụ án sớm. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo **K** mức án thấp hơn mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội danh của các Bị cáo: Lời khai nhận của các Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để Kết luận:

Vì mục đích lợi nhuận, bị cáo **Nguyễn Hải K** đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma Ty, ngày 8/12/2020 bị cáo Nguyễn Hải K mang theo người 50,198gam ma Ty loại Methamphetamine mục đích để bán, khi đi đến trước số nhà 18 đường Điện Biên Phủ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thì bị bắt giữ, bị cáo Dương Anh T có hành vi giúp sức, đã 02 lần chở bị cáo **Nguyễn Hải K** đi bán trái phép chất ma Ty.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Hải K; Dương Anh T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma Ty (Theo điểm b khoản 3 Điều 251 đối với bị cáo **K**; Điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **T**).

...

Điều 251 Bộ luật hình sự. Tội Mua bán trái phép chất ma Ty:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma Ty, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:*

b. Phạm tội 02 lần trở lên,

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15. năm đến 20 năm:

b) Methamphetamine có khối lượng từ 30gam đến dưới 100 gam.

Hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hành vi mua bán trái phép chất ma Ty còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn cả nước nói chung, thành phố Hà Nội nói riêng. Ma Ty có tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh nhằm loại trừ. Các Bị cáo nhận thức được điều này, song do muốn thu lợi bất chính từ việc mua bán

ma Ty nên phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với các Bị cáo.

Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng đều có nhân thân xấu. Các Bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Khợp tác với cơ quan Công an nhanh kết thúc điều tra vụ án. Bị cáo T tự thú, có thành tích xuất sắc trong công tác.

Căn cứ vào các Quy định của Bộ luật Hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt cách ly các Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các Bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Các Bị cáo không có nghề nghiệp, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các Bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Sổ ma Ty còn lại sau khi đi giám định.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước gồm:

*02 điện thoại của bị cáo **Nguyễn Hải K**. Tiêu hủy Túi, Ví giả da (Theo yêu cầu của bị cáo K)

Trả lại 01 điện thoại, Xe máy cho bị cáo **Dương Anh T**.

[5] Các Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo Quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành Tố tụng của thành phố Hà Nội thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền và các Quy định khác về điều tra, truy tố. Kết luận điều tra của Công an thành phố Hà Nội, Quyết định truy tố của

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng với các Bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của các Bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các Bị cáo: **Nguyễn Hải K; Dương Anh T** phạm tội Mua bán trái phép chất ma Ty.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hải K16** (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/12/2020.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm s, v,r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Anh T 08** (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/09/2021 (Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 08/12/2020 đến ngày 17/12/2020).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma Ty còn lại sau khi đi giám định.

Một Ti mùa nâu xám; Một ví giả da(Của bị cáo K).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Của bị cáo K: Một điện thoại di động oppo; Một điện thoại di động Sam sung.

Trả bị cáo **Dương Anh T**: 01 điện thoại di động Iphone màu đồng, trắng đã qua sử dụng không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động(kiểu dáng Iphone Đều theo Biên bản giao nhận vật chứng, ngày 04 /10/2021 tại kho vật chứng Cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Trả bị cáo **Dương Anh T**: Xe máy nhãn hiệu Hon da. Tại văn bản số: 883/CTHADS-KHTC về việc phối hợp lưu giữ,bảo quản vật chứng ngày 09/12/2021 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các Bị cáo, mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự các Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKS ND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội;
- Phòng Thi hành án hình sự;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Các Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH